

Bản án số: **60/2019/HS-PT**

Ngày: 28 – 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**

Các Thẩm phán: Ông **Ngô Đình Bảy**

Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Quan Rin** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Minh Hậu** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 21/2019/TLPT-HS ngày 05/01/2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn V do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1980; tại xã Quế L, huyện Nông Sơn; nơi cư trú: thôn Lộc T, xã Quế L, huyện Nông Sơn, tỉnh Q; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L1, sinh năm: 1952 và bà Phạm Thị H, sinh năm: 1954; Vợ: Ngô Thị Kim H, sinh năm 1982, có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; Không có tiền án, tiền sự; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa

Ngoài ra, trong vụ án còn có: Nguyên đơn dân sự không có kháng cáo; người quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng tháng 6/2017, Nguyễn Văn V đi trồng keo lá tràm thuê cho Nguyễn Quang L2 (trú cùng thôn với Vũ) ở khu vực rừng X (khoảng 5, tiểu khu 472) thuộc thôn Lộc Đ, xã Quế L, huyện Nông Sơn, tỉnh Q. Tại đây, V phát hiện diện tích rừng còn nguyên dây leo và bụi rậm nên đ~

phát dọn mảnh rừng trên để trồng keo lá tràm. Sau khi trồng keo cho L2 xong, V tự ý lên khu vực rừng X, dùng rựa phát dọn dây leo, bụi rậm và cây nhỏ; thời gian V chặt phá rừng 06 ngày, khi đi phát rừng V rủ vợ mình là Ngô Thị Kim H đi theo nấu cơm cho V khoảng 03 ngày. Đến tháng 9/2017 V dùng cưa máy cưa hạ cây gỗ các loại có đường kính đo tại gốc lớn nhất là 39cm, nhỏ nhất là 10cm. Quá trình điều tra đã xác định được, V đã chặt hạ 169 cây gỗ trên diện tích rừng bị thiệt hại là 5.661 m². Toàn bộ số cây gỗ bị chặt phá bỏ tại hiện trường, do không có đường vận chuyển nên không tiến hành thu giữ.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07 /12/2017 và công văn báo cáo số 65/BC-HKL ngày 11/5/2018 của Hạt Kiểm lâm Trung Q xác định diện tích rừng bị hủy hoại là: 5.661m², số cây bị chặt phá là 169 cây, trữ lượng 22,925m³, sản lượng 12,608m³.

Căn cứ Thông tư 34/2009/TT-BNNPTNT ngày 10/6/2009 của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, Quyết định 2462/2013/QĐ-UBND ngày 08/9/2013 và Quyết định 120/QĐ-UBND ngày 11/01/2017 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Quảng Nam thì diện tích rừng mà Nguyễn Văn V hủy hoại thuộc rừng nghèo được quy hoạch chức năng rừng phòng hộ.

Ngày 21/6/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nông Sơn kết luận: Diện tích rừng bị hủy hoại là: 5.661m², số cây bị chặt phá là 169 cây, trữ lượng 22,925m³, sản lượng 12,608 m³. Giá trị lâm sản trên thị trường với trữ lượng gỗ 22,925 m³ là 21.173.000 đồng; Giá trị thiệt hại về môi trường với sản lượng gỗ 12,608 m³ là 46.580.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là: 67.753.000 đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Văn V đã bồi thường cho Nhà Nước (UBND xã Quế Lộc) số tiền 2.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền ông Hồ Chánh L3 yêu cầu V tiếp tục bồi thường số tiền còn lại.

Riêng đối với Ngô Thị Kim H là vợ của V đi theo V vào rừng chỉ ở dưới suối nấu cơm cho V khoảng 03 ngày, H không tham gia chặt phá rừng và không biết V chặt phá rừng ở đâu, nên không đặt vấn đề xử lý.

Đối với chiếc cưa máy V dùng vào việc cưa hạ cây hiện nay đã bán cho người khác nên không thu giữ được.

- Tang vật thu giữ trong vụ án: 01 cái rựa cán bằng tre dài 32,5 cm có 04 khâu sắt, lưỡi bằng sắt dài 31,5cm.

Với nội dung trên, bản án hình sự sơ thẩm 09/2018/HS-ST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nông S, tỉnh Q đã quyết định: Tuyên bố bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn V đã phạm tội “Hủy hoại rừng”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/12/2018, bị cáo Nguyễn Văn V kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Hành vi dùng cưa, rựa chặt phát, đốt diện tích rừng phòng hộ 5.661m² nên bị cáo Nguyễn Văn V bị kết án về tội “Hủy hoại rừng” theo khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo 12 tháng tù là có cơ sở. Tại phiên tòa phúc thẩm không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới và để đảm bảo hiệu quả trong việc phòng chống loại tội phạm này trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Văn V có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn V tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng tháng 6/2017, bị cáo Nguyễn Văn V đã vào khu vực rừng Xai Tỏi (khoảnh 5, tiểu khu 472) chặt, đốt rừng để trồng Keo lá tràm. Tổng diện tích rừng bị thiệt hại là 5.661 m², được UBND tỉnh Quảng Nam quy hoạch theo Quyết định 2462/2013/QĐ-UBND ngày 08/9/2013 và Quyết định 120/QĐ-UB ngày 11/01/2017 thuộc rừng có chức năng “Phòng hộ” nên Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Hủy hoại rừng” theo qui định tại khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo V thì thấy: Mức hình phạt 12 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về bảo vệ rừng, gây khó khăn cho công tác quản lý và bảo vệ rừng tại địa phương, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường sinh thái. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cơ sở nên Hội đồng xét xử không

chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn V, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm b Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn V 01** (Một) năm tù về tội “Hủy hoại rừng”; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án

2/ Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án (ngày 28/02/2019).

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Quảng Nam;
- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án Nông Sơn;
- VKS Nông Sơn;
- Công an Nông Sơn;
- Chi cục THADS Nông Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- Lưu: HS, VP;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thế Cẩm